TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:64/2022/HNGĐ-ST
Ngày 07 – 4 – 2022
V/v yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Huyền Trân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Hoàng Kha

Ông Hà Trọng Tâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – *Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.*

Ngày 07 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 270/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn***: Bà Trần Thảo Q, sinh năm 1977.
Nơi cư trú: Ấp 1, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau. (có mặt).
Chỗ ở hiện nay: Nhà không số, đường số 01, khu T, ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**** Bị đơn***: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1979.
Nơi cư trú: Số 07, đường H, khóm B, phường D, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/4/2021, bản tự khai ngày 12/01/2022 và lời khai được bổ sung tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thảo Q trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn K, trước đây là vợ chồng. Quá trình chung sống có 01 người con chung Nguyễn Mai Thi sinh ngày 24/4/2010. Ông bà đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2015/HNGĐ-ST ngày 28/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Khi ly hôn ông, bà đã thỏa thuận giao con chung Nguyễn Mai T cho bà là người trực tiếp nuôi con. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con đã không yêu cầu giải quyết trong quyết định ly hôn vì bà và ông K thỏa thuận với nhau. Từ khi ly hôn đến nay con chung vẫn sống với bà. Do hoàn cảnh gia đình quá khó khăn về kinh tế, bản thân bà không có công việc ổn định, con chung hiện nay đang đi học do đó

bà yêu cầu ông K cấp dưỡng để con có điều kiện học hành. Nay bà yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

** Tại Văn bản trình bày ý kiến ngày 29/11/2021 ông Nguyễn Văn K là bị đơn trình bày:*

Ông và bà Q chung sống với nhau khoảng 08 năm và có 01 người con chung là Nguyễn Mai T, sinh ngày 24/4/2010. Đến năm 2015 do bất đồng quan điểm sống nên cả hai thống nhất thuận tình ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2015/HNGĐ-ST ngày 28/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Khi ly hôn ông, bà đã thỏa thuận giao con chung Nguyễn Mai T cho bà Q là người trực tiếp nuôi con. Do giữa ông và bà Q có sự thỏa thuận về tài sản ông giao cho bà Q 01 căn nhà, đất và toàn bộ tài sản cho bà Q được quyền định đoạt, căn nhà và đất tọa lạc tại ấp 1, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau và giao cho bà Q quản lý 01 phần đất thuê tại ấp 6, xã Khánh An, huyện U Minh để mở quán cà phê. Việc ông giao toàn bộ nhà, đất cùng quán cà phê cho bà Q nhằm mục đích cho bà Q có chỗ ở cũng như mua bán có nguồn thu nhập để nuôi con. Bà Q cung đã cam kết phải lo cho con ăn học đến 18 tuổi, không yêu cầu ông phải cấp dưỡng nuôi con cho dù hoàn cảnh nào.

Tuy hai bên đã có thỏa thuận nhưng trong suốt thời gian con chung sống với bà Quyền ông vẫn lo chi phí ăn học và những thứ vật dụng mà con cần. Nay bà Q yêu cầu ông phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. ông không đồng ý vì toàn bộ tài sản trong thời gian chung sống ông đã giao hết cho bà Q. Việc bà Q yêu cầu ông cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng ông không đồng ý nhưng do con ông đang đi học cần phải có chi phí sinh hoạt nên ông đồng ý tự nguyện cho con mỗi tháng là 1.000.000 đồng.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bà Q yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bị đơn vắng mặt nhưng có văn bản ý kiến không đồng ý cấp dưỡng nuôi con mà chỉ tự nguyện cho con mỗi tháng 1.000.000 đồng để con ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Bà Trần Thảo Q khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn K cấp dưỡng nuôi con sau khi ông bà ly hôn. Quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Văn K đến Tòa án để tham gia các phiên họp công khai chứng và hòa giải, xét xử nhưng ông K vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông K theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Bà Q và ông K thống nhất ông bà có con chung tên Nguyễn Mai T sinh ngày 24/4/2010. Ông bà đã ly hôn vào năm 2015. Khi ly hôn cả hai thỏa thuận ông K không cấp dưỡng nuôi con. Đối với việc bà Q cho rằng hiện nay do hoàn cảnh bà khó khăn, không có khả năng lo cho con đầy đủ nên bà mới yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con. Đối với lời trình bày của ông K về việc có cho tiền con trong thời gian bà nuôi con bà thừa nhận trong quá trình bà nuôi con ông K cũng có cho tiền để con ăn học nhưng đó không phải là tiền cấp dưỡng. Bà thừa nhận giữa bà và ông K sau khi ly hôn cả hai có thỏa thuận với nhau về tài sản và trong thỏa thuận bà cũng cam kết sẽ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nhưng hiện nay hoàn cảnh bà khó khăn nên bà mới phải yêu cầu ông K cấp dưỡng để con được sinh hoạt đầy đủ hơn. Đối với ông K tuy rằng tại các văn bản ý kiến ông đều không đồng ý cấp dưỡng nuôi con nhưng ông đồng ý tự nguyện cho con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng để con ăn học. Xét thấy, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con. Tại Quyết định đã có hiệu lực giao con chung cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, đến nay chưa có bản án quyết định nào thay đổi người trực tiếp nuôi con và bà Q vẫn là người đang nuôi con nên ông K phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là đúng quy định tại khoản 2 điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, ông K cũng đã có văn bản tự nguyện cho con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của ông K.

[3] Mức cấp dưỡng bà Q yêu cầu là 1.000.000đ/tháng kể đến khi con chung đủ 18 tuổi. ông K tự nguyện cấp dưỡng 1.000.000đ/tháng. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Q về mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ khi bản án sơ thẩm giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[4] Về án phí: Án phí cấp dưỡng nuôi con là án phí không giá ngạch ông K phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự

Áp dụng các Điều 82, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử: Buộc ông Nguyễn Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Mai T, sinh ngày 24/4/2010. Số tiền cấp dưỡng 1.000.000đ/tháng, kể từ ngày bản án cấp dưỡng có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Trần Thảo Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn K không thanh toán xong khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Về án phí: Án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)*. Ông Nguyễn Văn K phải nộp. Bà Trần Thảo Q không phải nộp án phí, đã được miễn dự nộp tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND TP.Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.

Trần Huyền Trân

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 07 tháng 4 năm 2022.

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Huyền Trân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Kha.

Ông Hà Trọng Tâm

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 270/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn***: Bà Trần Thảo Q, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

**** Bị đơn***: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Số 07, đường Huỳnh Thúc Khánh, khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

`HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ các Điều 28, 147, 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự

Áp dụng các Điều 82, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Biểu quyết 3/3

Buộc ông Nguyễn Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Mai Thi, sinh ngày 24/4/2010. Số tiền cấp dưỡng 1.000.000đ/tháng, kể từ ngày bản án cấp dưỡng có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Trần Thảo Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn K không thanh toán xong khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Biểu quyết 3/3

Về án phí: Án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)*. Ông Nguyễn Văn K phải nộp. Bà Trần Thảo Q không phải nộp án phí, đã được miễn dự nộp tạm ứng án phí

Biểu quyết 3/3

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt kể từ ngày có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niệm yết.

Biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 07 tháng 4 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Nguyễn Hoàng Kha	**Hà Trọng Tâm**	**Trần Huyền Trân**